

Dạy học hợp tác nhóm trong Học phần Tin học Đại cương tại Trường Đại học Tân Trào

Trần Thị Hồng Dung*

*ThS. Trường Đại học Tân Trào

Received: 6/5/2023; Accepted: 12/5/2023; Published: 16/5/2023

Abstract: One of the focuses of the current teaching method innovation is focusing on learners, promoting their positivity and creativity. Group-work in method promotes students' activeness, creativity communicative ability, and co-operation.

Keywords: Collaborative teaching

1. Mở đầu

Một trong những trọng tâm của việc đổi mới PPDH hiện nay là hướng vào người học, phát huy tính tích cực và sáng tạo của họ. Môn Tin học Đại cương là hành trang quan trọng nhằm trang bị cho SV khả năng tìm kiếm, tiếp nhận, sáng tạo tri thức. Qua thực tế giảng dạy chúng tôi nhận thấy, khi học các học phần Tin học Đại cương tại Trường Đại học Tân Trào, sinh viên (SV) gặp nhiều khó khăn với một vài kỹ năng trong học tập do đặc điểm bộ môn, SV thường hoạt động độc lập trên máy tính nên kỹ năng hợp tác, chia sẻ, trình bày quan điểm trước lớp chưa được bộc lộ sâu sắc. Để khắc phục tồn tại trên cần phải đổi mới phương pháp dạy học phù hợp với đặc trưng của môn học nhằm phát huy được tính chủ động năng động sáng tạo, có khả năng giao tiếp, năng lực hợp tác và năng lực thích ứng... tích cực trong học tập của SV giúp nâng cao chất lượng dạy và học.

2. Nội dung nghiên cứu

2.1. Khái niệm

Dạy học hợp tác theo nhóm là một hình thức tổ chức dạy học, trong đó dưới sự tổ chức và điều khiển của giảng viên (GV), SV được chia thành nhiều nhóm nhỏ liên kết lại với nhau trong một hoạt động chung, với phương thức tác động qua lại của SV, bằng trí tuệ tập thể mà hoàn thành các nhiệm vụ học tập. Cách học hợp tác theo nhóm đang được áp dụng có hiệu quả ở tất cả các bậc học và nhiều môn học.

2.2. Một số cách thức tổ chức hoạt động nhóm

Theo Bernd Meier [3], chúng ta có thể vận dụng một số cách tổ chức hoạt động nhóm theo cấu trúc sau:

2.2.1. Cấu trúc Jigsaw của Elliot Aronson: Theo cấu trúc này thì ta tiến hành các hoạt động như sau:

- Chia lớp thành các nhóm có số SV như nhau (4-6 người). Các nhóm này gọi là nhóm hợp tác.
- Mỗi SV được giao một phần nội dung bài học.

- SV số 1 của tất cả các nhóm được giao tìm hiểu kỹ một phần nội dung như nhau.

- SV số 2,3,4... còn lại của tất cả các nhóm được giao các nội dung khác, như nhau cho cùng số.

- Các SV của nhóm nghiên cứu cá nhân, chuẩn bị phần nội dung của mình.

- Các SV các nhóm cùng chủ đề thảo luận với nhau trong khoảng thời gian xác định và trở thành nhóm chuyên gia của nội dung đó.

- Các SV của nhóm chuyên gia trở về nhóm hợp tác của mình và giảng lại cho cả nhóm nghe phần nội dung của mình. Các SV trình bày lần lượt cho hết nội dung bài học.

- GV tổ chức kiểm tra đánh giá việc nắm vững nội dung kiến thức trong cả bài học cho từng cá nhân (cả lớp làm bài kiểm tra).

2.2.2. Cấu trúc STAD (Student Teams Achievement Division) của R-Slavin: Hoạt động nhóm theo cấu trúc STAD được thực hiện như sau:

- Cá nhân làm việc độc lập về nội dung học tập được giao.

- Thảo luận nhóm giúp nhau hiểu kỹ lưỡng về nội dung học tập.

- GV tổ chức cho SV làm bài kiểm tra lần 1.

- Học nhóm trao đổi về nội dung chưa hiểu kỹ (qua bài kiểm tra lần 1)

- GV tổ chức cho SV làm bài kiểm tra lần 2.

- Đánh giá kết quả cá nhân và nhóm bằng chỉ số cố gắng (sự tiến bộ giữa 2 lần kiểm tra) của từng cá nhân.

2.2.3. Cấu trúc TGT (Team Game Tournament) của R. Slavin: Theo cấu trúc này, hoạt động nhóm cũng tương tự như cấu trúc STAD nhưng cơ chế có sự đổi khác:

- GV chia nhóm theo khả năng học tập trong đó các SV cùng số (1, 2, 3, 4...) ở các nhóm có sức học tương đương nhau.

- Các SV trong nhóm thảo luận, giúp nhau hiểu nội dung bài học.

- Quá trình kiểm tra đánh giá (2 lần) được biến thành cuộc so tài nhỏ giữa các SV cùng số ở mỗi nhóm, các SV cùng số làm cùng một đề kiểm tra.

- Đánh giá kết quả thảo luận nhóm bằng sự chênh lệch điểm giữa 2 lần kiểm tra (chỉ số cố gắng) của từng cá nhân.

2.3. Dạy học hợp tác theo nhóm với môn Tin học Đại cương

Trong môn Tin học Đại cương, GV đã vận dụng cách tổ chức hoạt động nhóm theo cấu trúc Jigsaw của Elliot Aronson với những chủ đề khác nhau trong môn học.

2.3.1. Nguyên tắc vận dụng dạy học hợp tác theo nhóm trong dạy học Tin học Đại cương GV cần:

- Đảm bảo thực hiện mục tiêu bài giảng mục tiêu bài giảng là cơ sở để GV xây dựng hệ thống câu hỏi, bài kiểm tra để đo lường được năng lực nhận thức của người học và cũng là căn cứ để GV đánh giá được sự tiến bộ của người học đến mức nào theo chuẩn đã định. Chú ý xác định trọng tâm và kiến thức cơ bản của bài để hướng dẫn SV nắm được kiến thức và hiểu vấn đề.

- Thiết kế nhiệm vụ phải có tính vấn đề nhiệm vụ phải được phát biểu rõ ràng, dễ hiểu phù hợp với trình độ của SV. Câu hỏi nhiệm vụ phải chứa đựng mâu thuẫn (giữa cái đã biết và cái chưa biết) để tạo nên tình huống có vấn đề. Đặc thù của môn Tin học là dạy học lí thuyết gắn liền với thực hành vì vậy khi thiết kế nội dung nhiệm vụ không quá đơn giản hoặc quá dài, khó để SV đủ kiên nhẫn tập trung thực hiện mà vẫn gây sự hứng thú, kích thích sự tìm tòi sáng tạo trong học tập. Nguồn tư liệu, tài liệu cung cấp cho SV phải đầy đủ, đáp ứng được nhu cầu tìm hiểu.

- Đảm bảo việc dễ dàng vận dụng cho mọi đối tượng không phải SV nào cũng được thao tác liên tục với máy tính khi còn học ở phổ thông nên trình độ, kĩ năng làm việc có sự chênh lệch đáng kể. Do đó, việc lựa chọn nội dung, nhiệm vụ cần được cân nhắc tính toán để phù hợp với đối tượng người học sao cho đạt được kết quả tốt nhất. Có thể xem xét yếu tố phân hóa khi thiết kế nhiệm vụ từ dễ đến khó, đảm bảo cho SV đều đạt được mức độ cơ bản nhất mà gây kích thích cho SV có khả năng làm việc tốt hơn.

- Đảm bảo sự hỗ trợ của GV trong quá trình hoạt động nhóm đối với việc chuẩn bị nhóm của SV trước giờ lên lớp, GV yêu cầu SV tạo các nhóm học tập trên nền ứng dụng như Zalo, Facebook, Microsoft team, Google meet,... để trao đổi ý kiến về nội dung

bài học tiếp theo, đồng thời giải đáp thắc mắc của SV nếu có. Đối với hoạt động nhóm tại lớp, GV phải hướng dẫn rõ ràng để SV nắm rõ cách thức hoạt động nhóm và nhiệm vụ của bản thân. Quan sát, hỗ trợ cho SV trong quá trình giải quyết nhiệm vụ. Yêu cầu SV kiểm chứng thao tác trực tiếp trên máy tính. Trong quá trình thảo luận cách thức thực hiện thao tác, GV nên yêu cầu thực hiện thao tác mẫu ít nhất 2 lần để đảm bảo cho mọi SV trong lớp có thể quan sát kĩ.

- Đảm bảo tính hiệu quả việc vận dụng phải phù hợp với hoàn cảnh thực tế, mang lại hiệu quả góp phần nâng cao chất lượng giáo dục. SV phải hiểu bài, có hứng thú học tập, phát huy được các năng lực xã hội, chủ động chiếm lĩnh tri thức.

2.3.2. Làm việc nhóm với chủ đề Thiết kế bài thuyết trình bằng phần mềm Powerpoint trong môn Tin học Đại cương

Với chủ đề này tác giả đã tiến hành chia lớp thành 6 nhóm, mỗi nhóm 5 SV và GV đưa ra hướng dẫn cho từng nhóm về tiêu chuẩn của 1 bài thuyết trình hiệu quả và các bước xây dựng bài thuyết trình.

a. Tiêu chuẩn của một bài trình diễn hiệu quả

- Thiết kế và định dạng phù hợp với đối tượng khán giả và hoàn cảnh chung quanh.

- Tập trung cao độ vào chủ đề báo cáo, loại bỏ đi các phần không liên quan.

- Sử dụng các kiểu mẫu của PowerPoint cung cấp sẵn một cách phù hợp, chú ý về màu sắc, kiểu font chữ nhằm giúp nhấn mạnh nội dung báo cáo.

- Mỗi slide nên chứa đựng một lượng thông tin vừa phải, không nên có các đoạn văn bản quá dài.

- Sử dụng các ảnh và minh họa có mục đích nhằm truyền tải thông tin tốt hơn và tạo nên ấn tượng cho người xem một cách trực quan.

- Sử dụng các đồ thị minh họa cho các số liệu.

- Chèn các âm thanh và đoạn phim nhằm tạo nên sự thích thú cho người xem, nhưng không tạo nên sự lấn át nội dung báo cáo.

- Sử dụng các hoạt cảnh và hiệu ứng chuyển cảnh trong các tình huống phù hợp.

- Dành thời gian ở phần cuối bài báo cáo cho việc đặt và trả lời câu hỏi của khán giả, nhằm giúp khán giả làm rõ các vấn đề mà họ quan tâm.

b. Các bước xây dựng bài trình diễn:

- Bước 1: Xác định đối tượng khán giả và mục tiêu bài trình diễn.

- Bước 2: Lựa chọn phương pháp báo cáo

- Bước 3: Lựa chọn phương pháp truyền đạt thông tin

Bảng 2.1. Bảng phân công nhiệm vụ trong một nhóm giữa các SV

SV	Chức vụ	Nhiệm vụ
1	Trưởng nhóm	Phân công công việc và chỉ đạo thực hiện nhóm làm theo kế hoạch, giám sát và tổng hợp ghép các modul thành sản phẩm hoàn chỉnh của nhóm
2	SV	Biên tập nội dung
3	SV	Chèn tư liệu ảnh, video,...
4	SV	Tạo hiệu ứng, siêu liên kết
5	SV	Đóng gói bài thuyết trình

Phát phiếu điều tra đối với 35 SV trong lớp số liệu cho thấy tỷ lệ % số phiếu đồng ý với các nội dung điều tra

Bảng 2.2. Tác dụng của dạy học theo nhóm

TT	Nội dung đánh giá	Tốt	Khá	TB
1	SV có tích cực, hứng thú học tập	32/35	3/30	
2	SV tiếp thu kiến thức trong bài nhanh hơn	35/35		
3	Các SV đều tham gia làm việc	28/35	7/35	
4	SV chủ động có trách nhiệm trong tìm hiểu nội dung công việc mình được giao.	35/35		
4	Phát triển kỹ năng hợp tác, giao tiếp	30/30	5/30	
5	Mức độ đúng đắn, chính xác, phù hợp của các kết quả thực hiện nhiệm vụ học tập	33/35	2/35	
6	Chất lượng giờ học	24/30	6/30	

2.4. Một số bài học kinh nghiệm từ thực tế để thực hiện dạy học hợp tác đạt hiệu quả

2.4.1. Về phương tiện vật chất kỹ thuật phục vụ dạy và học: Không gian lớp học phải thoáng rộng, bàn ghế dễ sắp xếp; các phương tiện trình chiếu trang bị đầy đủ, có kết nối internet; đủ giáo trình, tài liệu tham khảo để SV tự nghiên cứu; lớp học tốt nhất là từ 25 đến 35 SV.

2.4.2. Về phía SV: Cần chủ động chuẩn bị bài theo hướng thảo luận nhóm; SV cần xác định được mục tiêu, nỗ lực vận dụng kinh nghiệm và lắng nghe ý kiến của bạn bè; SV cần tự làm quen với cách thức tự học, kỹ năng xã hội và hợp tác làm việc trong nhóm; SV cần nỗ lực tự giải quyết nhiệm vụ học tập, độc lập, tự chủ, dám nghĩ, dám làm, dám chịu trách nhiệm.

2.4.3. Về phía GV: Phải nêu ra được nhiệm vụ và mục đích của cả nhóm một cách rõ ràng; cần có kế hoạch tổ chức hoạt động hợp tác cho các nội dung cụ thể; phân công công việc cụ thể cho từng nhóm, từng SV; các yêu cầu đặt ra cần phù hợp với khả năng của nhóm; lựa chọn những bài giảng có tính hợp tác, có nội dung cần thảo luận, nhiều giả thuyết để đi đến kết luận chính xác; khuyến khích sự tác động qua lại giữa

các học sinh, các nhóm; GV quản lý các nhóm làm việc đi đến các nhóm để theo dõi hoạt động, quan tâm hơn đến các nhóm có khó khăn. Phát hiện kịp thời những bế tắc, những lỗ hổng kiến thức, những điều SV còn băn khoăn để làm rõ; dự đoán những vấn đề mà một số SV có thể gặp phải trong quá trình hoạt động cùng nhau và can thiệp để tăng thêm hiệu quả của nhóm hợp tác; chuẩn bị sẵn các câu gợi mở, động viên khuyến khích kịp thời các tiến bộ dù nhỏ; tóm tắt, tổng hợp, liên kết các ý kiến của từng nhóm thảo luận theo thứ tự để nêu bật được nội dung bài học; tạo không khí thi đua giữa các SV trong nhóm và giữa các nhóm qua báo cáo, trình bày sản phẩm, kết quả bài toán... sau đó bỏ phiếu bình chọn có phần thưởng cho nhóm được giải; đánh giá kết quả học tập không phải chỉ sau khi thực hiện mà còn trong quá trình kết hợp với sự tự đánh giá; đánh giá theo cá nhân và theo nhóm, chú trọng đến tính sáng tạo, khả năng phân tích và vận dụng, khả năng hợp tác trong nhóm; GV cần sử dụng triệt để những phương tiện dạy học hiện đại cũng như kết hợp một cách linh hoạt với các phương pháp dạy học khác.

3. Kết luận

Dạy học hợp tác theo nhóm là một trong những phương pháp dạy học tích cực cần được phát triển vì đó là phương pháp phát huy tốt tính chủ động sáng tạo của SV để vận dụng phương pháp dạy học này đạt kết quả cao, GV phải được trang bị tốt về mặt cơ sở lí luận của phương pháp dạy học, vững vàng trong khâu xác định mục tiêu, thiết kế kịch bản và điều khiển quá trình dạy học, kỹ năng ứng dụng công nghệ thông tin vào chuyên môn tốt.

**Bài báo này được nhận kinh phí tài trợ của Trường Đại học Tân Trào*

Tài liệu tham khảo

[1] Bernd Meier, Nguyen Van Cuong (2007), *Tài liệu bồi dưỡng phương pháp dạy học*, Trường Đại học Potsdam - Khoa Khoa học Nhân văn, Potsdam.

2. Bộ Giáo dục và Đào tạo (2017), *Phương pháp và kỹ thuật tổ chức hoạt động học theo nhóm và hướng dẫn SV tự học môn Tin học*, Hà Nội.

3. Đặng Thanh Bình (2011), *Dạy học hợp tác theo nhóm trong dạy học hoá học ở trường trung học phổ thông*, Tạp chí khoa học Đại học Sư phạm Thành phố Hồ Chí Minh.

4. Johnson, D. W. - Johnson, R. T. (1990). *What is Cooperative Learning? In M. Brubacher, R. Payne & K. Rickett (Eds.). Perspectives on Small Group Learning: Theory & Practice*. Ontario: Rubicon Publishing Inc, pp. 68-79.